BẢN TIN CHỨNG KHOÁN TUẦN

06/12/2021

Ngày	Thứ 2 29/11	Thứ 3 30/11	Thứ 4 01/12	Thứ 5 02/12	Thứ 6 03/12	Trung bình
VN-Index	1,484.84	1,478.44	1,485.19	1,482.05	1,443.32	1,474.77
Thay đổi +/-	-8.19	-6.40	6.75	-3.14	-38.73	-9.94
Thay đổi %	-0.55%	-0.43%	0.46%	-0.21%	-2.61%	-0.67%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	983.07	1,049.37	837.55	745.63	1,034.48	930.02
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	30,033.33	32,756.04	24,787.65	22,054.80	30,652.69	28,056.90
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-350.71	-605.52	-1,070.13	-739.72	-417.07	-636.63
VN30	1,553.04	1,537.59	1,549.81	1,540.88	1,503.98	1,537.06
Thay đổi +/-	-13.51	-15.45	12.22	-8.93	-36.90	-12.51
Thay đổi %	-0.86%	-0.99%	0.79%	-0.58%	-2.39%	-0.81%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	270.84	254.25	183.02	155.69	237.84	220.33
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	13,000.04	12,005.68	8,626.06	7,472.02	11,264.71	10,473.70
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-158.04	-436.12	-601.85	-327.45	-61.64	-317.02
HNX-Index	460.58	458.05	455.81	458.23	449.27	456.39
Thay đổi +/-	1.95	-2.53	-2.24	2.42	-8.96	-1.87
Thay đổi %	0.43%	-0.55%	-0.49%	0.53%	-1.96%	-0.41%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	134.63	150.68	127.85	124.59	154.56	138.46
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	3,727.50	4,054.39	3,217.22	3,079.72	4,009.74	3,617.71
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-210.10	43.36	-53.39	-12.46	-1.76	-46.87

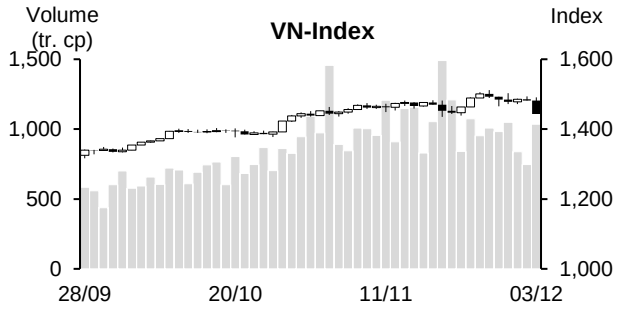

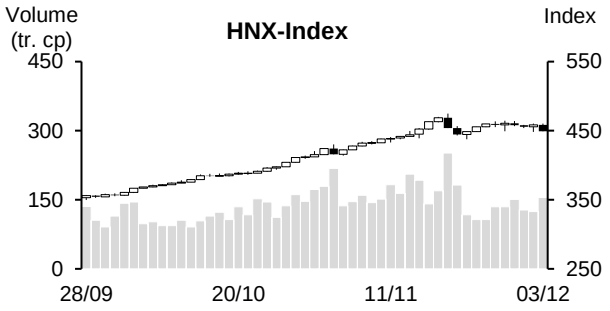

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần giao dịch tồi tệ với áp lực bán tháo được kích hoạt trên diện rộng khi đối mặt với những lo ngại xung quanh vấn đề biến chủng mới Omicron. Ngoài ra, ngưỡng kháng cự tâm lý 1,500 điểm cũng khiến nhiều nhà đầu tư không còn hứng thú với việc mua mới mà thay vào đó là tìm cách chốt lời càng khiến cho thị trường tụt dốc mạnh hơn. Không chỉ các cổ phiếu Bluechips, nhóm cổ phiếu đầu cơ cũng có diễn biến giảm giá mạnh. Ngược lại, VIC đóng vai trò là trụ đỡ chính giúp chỉ số không giảm sâu. Cùng với đó, nhóm ngành y tế cũng cũng có diễn biến tăng điểm đi ngược thị trường đáng chú ý khi những lo ngại về Covid-19 gia tăng. Với tuần giảm điểm này, cả VN-Index và HNX-Index đều lấy đi thành quả phục hồi từ tuần trước đó.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm trở lại, xuất hiện tín hiệu nến rút đầu dài và đánh mất MA5 trên đồ thị tuần. Nhìn kỹ hơn trên đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy tín hiệu đã cho khả năng tạo đỉnh ngắn hạn với phiên giảm mạnh cuối tuần qua kèm khối lượng cao, đặc biệt sau khi RSI xuất hiện phân kỳ giảm trước đó. Đồng thời tín hiệu đang cho khả năng hoàn thành mẫu hình Hai đỉnh nếu chỉ số tiếp tục giảm thủng hỗ trợ quan trọng 1440. Khi đó khả năng chỉ số sẽ tiếp tục nhịp giảm về vùng hỗ trợ mục tiêu quanh 1380-1400.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

VN-Index

Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có tuần giảm điểm trở lại. Tín hiệu cũng xuất hiện nến rút đầu nhưng thân nến nhỏ và vẫn giữ được trên MA5 tuần. Tuy vậy, khi nhìn trên đồ thị ngày, tín hiệu có phần tiêu cực hơn khi ở phiên cuối tuần, chỉ số cũng giảm khá mạnh làm xuất hiện nến giảm dài cô đặc đi kèm khối lượng cao và thủng mất MA20 ngày. Điều này cũng cho khả năng chỉ số đã tạo đỉnh ngắn hạn và sẽ còn tiếp tục giảm điểm. Ngưỡng hỗ trợ mục tiêu có thể quanh 420 (MA50).

HNX-Index

Nhìn chung, tín hiệu của hai chỉ số đã cho khả năng tạo đỉnh và sẽ còn tiếp tục giảm điểm trong thời gian tới. Do đó, nhà đầu tư nên xem xét hạ tỷ trọng về mức thấp và có thể canh tham gia trở lại nếu thấy tín hiệu tích cực quanh vùng hỗ trợ, hạn chế hoạt động mua bắt đáy sớm.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
ROS	8,060	17.66%	162,410,400
HAG	8,800	22.22%	152,005,100
SSI	50,500	-5.61%	143,141,000
STB	28,000	-9.24%	130,239,000
ITA	13,000	7.44%	127,730,400

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	47,700	-11.99%	60,052,290
KLF	6,400	6.67%	44,886,179
CEO	43,500	2.35%	40,136,367
PVS	25,000	-1.57%	31,068,042
HUT	17,500	17.45%	28,107,825

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SSI	50,500	-5.61%	7,753.7
TCB	50,200	-7.04%	4,620.3
HPG	47,700	-2.75%	4,500.9
GEX	40,950	-3.17%	4,111.2
STB	28,000	-9.24%	3,846.5

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	47,700	-11.99%	3,171.4
CEO	43,500	2.35%	1,702.1
THD	251,500	1.41%	817.7
PVS	25,000	-1.57%	788.1
APS	46,000	-9.45%	612.3

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ

TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	105,500	7.11%	0.46%
DHG	116,700	17.29%	0.04%
VGC	51,000	8.51%	0.03%
KBC	51,100	5.91%	0.03%
DXG	31,100	8.74%	0.03%

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
THD	251,500	1.41%	0.25%
HUT	17,500	17.45%	0.14%
KSF	72,000	1.41%	0.06%
TIG	22,300	11.50%	0.06%
CEO	43,500	2.35%	0.05%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	98,000	-6.67%	-0.45%
VPB	35,700	-8.93%	-0.27%
BID	42,000	-7.59%	-0.24%
VHM	80,200	-3.72%	-0.23%
TCB	50,200	-7.04%	-0.23%

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SHS	47,700	-11.99%	-0.43%
MBS	38,500	-12.50%	-0.30%
BAB	23,400	-5.65%	-0.21%
IDC	77,300	-3.38%	-0.16%
IPA	67,300	-5.87%	-0.15%

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

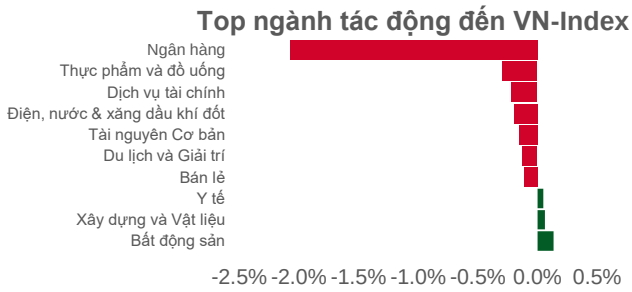

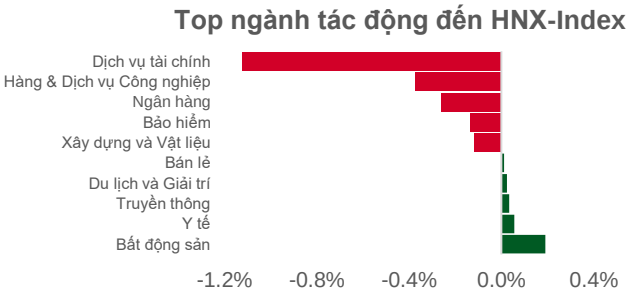

THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	156.45	7,138.39	241.17	10,321.54	(84.72)	(3,183.15)
HNX	3.38	188.07	11.92	422.42	(8.54)	(234.35)
Tổng 2 sàn	**159.83**	**7,326.46**	**253.09**	**10,743.96**	**(93.26)**	**(3,417.50)**

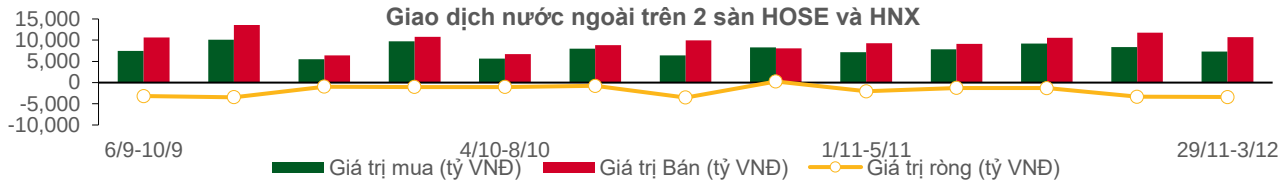

TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CTG	33,000	7,100,500	242.16
VND	73,000	1,554,900	122.99
STB	28,000	3,983,900	117.91
VCI	73,300	930,800	74.34
VNM	85,800	753,000	66.32

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SHS	47,700	795,285	43.62
THD	251,500	88,699	22.25
PVI	47,500	281,600	13.38
IDC	77,300	55,800	4.29
VCS	120,500	14,420	1.77

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE

Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
MSN	151,000	(2,351,200)	(356.38)
HPG	47,700	(6,609,200)	(321.89)
DXG	31,100	(9,135,400)	(295.14)
HCM	44,002	(5,918,300)	(288.69)
SSI	50,500	(3,654,650)	(203.02)

HNX

Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CEO	43,500	(5,619,720)	(243.02)
HUT	17,500	(2,603,756)	(45.38)
IVS	18,600	(907,600)	(18.42)
CTB	27,800	(264,984)	(6.62)
BCC	26,100	(93,600)	(2.52)

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).
Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479 Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng
Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5478
Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3
Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 3 820 8068
Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân
Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại: (84-24) 6 250 9999
Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình
Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.
Điện thoại: (84-28) 3 813 2401
Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội
Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3 933 4566
Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 384 1810
Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1
Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 3 535 6060
Fax: (84-28) 3 535 2912